

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày 22/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng.

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim
2. Ông Phạm Ngọc Thảo
3. Ông Trần Đức Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST - HS ngày 07/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3007/2024/QĐXXST-HS ngày 30/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/QĐ-HSST ngày 14/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Mạnh C** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/7/1994 tại huyện LT, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn NK, xã TC, huyện BH, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C1 và bà Nguyễn Thị H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Nam Kh - Luật sư Công ty Luật hợp danh Thủy Vỹ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H1 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Kim Thị H2. Địa chỉ: Số 32 ngõ 33 đường HV, TDP ĐQ, phường ĐT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bùi Văn C2. Địa chỉ: Thôn NK, xã TC, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H. Địa chỉ: Thôn NK, xã TC, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Quang C5. Địa chỉ: TDP NS 4, thị trấn BH, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Thu Tr. Địa chỉ: TDP NS 4, thị trấn BH, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Tiến M. Địa chỉ: TDP NS 4, thị trấn BH, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

+ Ông Đặng Văn Ph. Địa chỉ: Thôn NK, xã TC, huyện BH, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh C và Nguyễn Thị H1 đăng ký kết hôn ngày 12/9/2023, sau khi kết hôn cả hai sống cùng nhà với bố mẹ chồng là ông Bùi Văn C1 và bà Nguyễn Thị H ở thôn NK, xã TC, huyện BH, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình sống chung vợ chồng C chưa có con nên vợ chồng C đến Viện mô phôi lâm sàng quân đội thuộc Học viện quân y làm thụ tinh ống nghiệm, đến ngày 26/7/2024 H1 được chuyển phôi lần đầu 01 phôi ngày 5 loại tốt vào tử cung. Sau khi chuyển phôi thành công, H1 được ra viện về nhà nghỉ ngơi.

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 05/8/2024, C đang mổ gà ở sân phía sau nhà để nấu cơm chiều, lúc này H1 đi ra dặn C làm lòng gà sạch sẽ vào, C nói “Ừ, biết rồi, để đây làm, giờ này còn chưa đi nghỉ à”, C tiếp tục mổ gà nhưng H1 vẫn nhắc đi nhắc lại bảo C làm lòng gà cho sạch nên C bực tức và cầm con dao bằng kim loại (dạng dao bầu), cán gỗ, kích thước dài 35cm, cán dài 12,5cm, lưỡi dao dài 22,5cm, phần lưỡi dao rộng nhất 7,2cm dùng để mổ gà bằng tay phải đi thẳng đến cửa ra vào giữa bếp với sân sau. Tại đây, C giơ dao lên dọa H1, hai bên giằng co H1 có dùng tay trái tát vào má bên phải của C một cái thì ngay lúc này C đã dùng dao đâm trúng vào tay trái của H1 và rút dao ra, đồng thời tay trái đẩy H1 dựa vào tường bếp, tay phải cầm dao đâm tiếp phát thứ hai theo chiều từ phải qua trái vòng về phía sau trúng mạn sườn trái của H1. Sau khi bị đâm phát thứ hai thì H1 dựa tường trượt ngồi bệt xuống hè dựa người vào tường và chiếc tủ đông kê sát tường bếp. Còn C đi vào trong bếp để con dao bầu vừa đâm H1 lên bệ rửa rồi lấy con dao (loại dao chặt) dài 32,5cm, trong đó: cán gỗ dài 14cm, lưỡi dài 18,5cm, phần lưỡi rộng nhất 12cm và hẹp nhất 10cm bằng tay phải đi ra chỗ H1 đang ngồi, C

dùng trái túm tóc H1, tay phải cầm dao chém một phát theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng vai trái của H1, C tiếp tục túm tóc H1 giật ngửa làm H1 ngã nằm ra nền khu vực hè bếp phía sau nhà, C dùng tay trái bịt mồm H1 không cho H1 kêu, C túm tóc kéo đầu H1 nằm ngửa ra bậc cửa nền bếp và dùng tay phải cầm dao chém mạnh một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ của H1. Sau khi bị chém vào cổ H1 nằm bất động, không còn phản kháng nữa thì C đặt con dao trên nền bếp rồi dùng hai tay kéo H1 vào trong nhà tắm rồi dùng chổi lau nhà lau vết máu ở hè bếp và nền bếp, C đi lên phòng thay quần áo. Sau khi thay quần áo xong thì C đi ra khu vực ban đầu tiếp tục mổ gà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày anh Nguyễn Tiến Minh (sinh năm 1978, trú tại: TDP NS 4, TT BH, huyện BH, tỉnh Lào Cai là cậu ruột của C) đến nhà C lấy hàng mang ra chợ bán phát hiện và báo cơ quan Công an huyện BH giải quyết. Quá trình điều tra Bùi Mạnh C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL39-68, 69-99; 100-224, 225-231, 246-279, 280-353).

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số 80/KLGĐTT-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Tử thi Nguyễn Thị H1 tử vong do sốc mất máu cấp, truy tìm mạch. Cơ chế gây thương tích và vật gây thương tích: Vết thương vùng lưng có bờ mép gọn, sâu thấu vào lồng ngực, thấu qua khoang màng phổi, thủng cơ hoành, thấu bụng, rách lách do tác động của vật sắc, nhọn gây nên với lực tác động rất mạnh. Vết thương vùng trước cổ do tác động của vật sắc gây nên với lực tác động rất mạnh. Các vết thương vùng vai trái, nếp lằn khuỷu tay trái, cẳng tay trái, cánh tay phải đều do tác động của vật sắc gây nên. Nguyễn Thị H1 có thai tuần thứ 2 (BL69-99).

- Tại Bản kết luận giám định số 6124/KL-KTHS ngày 13/9/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: "...3. Trên lưỡi con dao (ghi dao số 2) ghi thu giữ tại vị trí số 7 trong biên bản khám nghiệm hiện trường và trên lưỡi dao ghi thu tại vị trí số 6 trong biên bản khám nghiệm hiện trường gửi giám định đều bám dính ADN của tử thi Nguyễn Thị H1".

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKST-P2 ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố Bùi Mạnh C về tội "*Giết người*" theo điểm c, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Bùi Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh C phạm tội "*Giết người*". Căn cứ vào điểm c, n khoản 1 Điều 123; Điều 40; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Mạnh C mức án tử hình, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:

Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố. Với tình tiết định khung “*Giết phụ nữ mà biết là có thai*” mà Viện kiểm sát truy tố là chưa có đủ căn cứ vững chắc. Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Mạnh C tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 05/8/2024, sau khi xảy ra tranh cãi, giằng co, C đã dùng 01 con dao bầu đâm vào tay và mạn sườn của bị hại, sau đó tiếp tục dùng 01 con dao chặt đâm vào vai và cổ của bị hại, khi thấy bị hại không còn phản kháng nữa, bị cáo mới dừng lại rồi kéo bị hại vào nhà tắm.

Hành vi của bị cáo Bùi Mạnh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” với tình tiết định khung là “*Giết phụ nữ mà biết là có thai*” và “*Có tính chất côn đồ*”. Vì vậy, bản Cáo trạng số 52/CT-VKST-P2 ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố Bùi Mạnh C về tội “*Giết người*” theo điểm c, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Xét thấy, trước khi phạm tội bị cáo Bùi Mạnh C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Gia đình bị cáo có ông nội là Bùi Chư và ông ngoại là Nguyễn Quang Hiền được tặng thưởng huân chương kháng chiến; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm.

Đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị xử phạt bị cáo mức án tử hình bị cáo là quá nghiêm khắc, chưa đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và tính khoan hồng của pháp luật, vì vậy không được chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức án 12 năm tù là quá thấp, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, không đảm bảo việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không có căn cứ chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Kim Thị Hồng xác nhận gia đình bị cáo đã lo làm lễ mai táng cho bị hại và bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, ngoài ra đến nay không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 thẻ nhớ micro: Tại phiên tòa xác định đây là tài sản của bố mẹ bị cáo là ông Cân, bà Hiền nên cần trả lại cho ông Cân, bà Hiền là phù hợp.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Bùi Mạnh C và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh: Là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại Iphone không rõ phiên bản: Là tài sản của bị hại nên cần trả lại cho đại diện bị hại bà Kim Thị Hồng.

- Các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Mạnh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh C phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ vào điểm c, n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh C tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/8/2024.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 chiếc khăn rửa mặt màu xanh da trời thu giữ tại vị trí số 1;
- 01 niêm phong trong túi có mã số PS2A 054717 bên trong chứa que tăm bông thu giữ mẫu chất màu nâu đỏ tại vị trí số 6. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 túi niêm phong mã số V460M6.24 bên trong chứa 01 quần bò tại vị trí số 8, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 túi niêm phong mã số PS3 1924949 bên trong chứa mẫu dịch âm đạo, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 túi niêm phong mã số PS2A 054711 bên trong chứa 01 chiếc dép, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 túi niêm phong mã số PS2 1912470 bên trong chứa 01 con dao, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 hộp niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an một mặt ghi “06 con dao được bào giao lại cơ đại diện cơ quan CSĐT-CA tỉnh Lào Cai” bên trong chứa 06 con dao. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 hộp niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an một mặt ghi “Mẫu vật hoàn trả kèm theo KLGD số: 6115 ngày tháng 9 năm 2024”, bên trong chứa 03 con dao, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định.

*** Trả lại cho bị cáo Bùi Mạnh C:**

- 01 niêm phong vào túi có mã số PS3A 099895 có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định;
- 01 Căn cước công dân mang tên Bùi Mạnh C.

*** Trả lại cho ông Bùi Văn C1 và bà Nguyễn Thị H:**

- 01 bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong chứa 02 thẻ nhớ, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định.

*** Trả lại cho bà Kim Thị Hồng:**

- 01 niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong chứa 01 điện thoại, niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định.

(Những vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng số 09, ngày 06/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- PV 27 Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại;
- NCQLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng